

Bản án số: **109/2024/HS-ST**
Ngày 29 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoái

Bà Dương Triều Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn Vũ L; sinh năm 1994, tại Sóc Trăng; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã B, huyện S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Võ Thị V; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 15/9/2020, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số: 252/2020/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2021, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Ngày 15/11/2021, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 25/02/2023, chấp hành xong quyết định.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2023 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 11/11/2023, Công an Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 275 Bình Đông, Phường 11, Quận 8, thì phát hiện Trần Văn Vũ L đang ngồi trên xe gắn máy biển số 72H4 - 0580 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, L tự giác lấy trong balo (để trên бага xe) giao nộp cho Công an các vật chứng gồm: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể không màu (L khai nhận đó là ma túy dùng để sử dụng). Công an thu giữ ma túy và tạm giữ của L 01 xe gắn máy biển số 72H4 - 0580 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo. Sau đó, Tổ tuần tra dẫn giải L về trụ sở Công an Phường 11, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Trần Văn Vũ L khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 11/11/2023, L điều khiển xe gắn máy biển số 72H4 - 0580 đến chân cầu Chà Và, Quận 8 để mua ma túy về sử dụng thì gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ). L hỏi mua ma túy đá và Heroine thì người này đồng ý bán với giá 200.000 đồng, đối tượng đưa cho L 01 gói nylon chứa Heroine, 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy đá. Sau đó, L cất giấu vào trong ba lô để trên бага xe và điều khiển xe đến trước số 275 Bình Đông, Phường 11, Quận 8 thì bị Công an kiểm tra hành chính và thu giữ đồ vật, tài liệu như nêu trên. Đây là lần đầu tiên L mua ma túy của nam thanh niên trên nên không biết rõ thông tin lai lịch của người này.

Tại Kết luận giám định số 12715/KL-KTHS ngày 20/11/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn Vũ L và hình dấu Công an Phường 11, Quận 8 là ma túy thể rắn có khối lượng 0,1633 gam, loại Heroine (Heroin).

- Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn Vũ L và hình dấu Công an Phường 11, Quận 8 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0448 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong số 2473/23Q8 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn Vũ L, hình dấu Công an Phường 11, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ Phạm Hoàng Kha;

- 01 (một) điện thoại di động VIVO màu xanh gắn sim số 0522941449, là điện thoại của Trần Văn Vũ L dùng để liên lạc cá nhân;

- Xe gắn máy biển số 72H4-0580, số máy: 1P53FMH10951938, số khung: 012540. Qua xác minh thông tin đăng ký xe thể hiện do Nguyễn Ngọc L (địa chỉ: Xã HB, huyện T, Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên đăng ký. Qua xác minh thông tin cư trú, xã Hội Bài, huyện Tân Thành nay

là thôn P, xã TH, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, hiện có 02 người tên Nguyễn Ngọc L2 cư trú (Nguyễn Ngọc L2, sinh ngày 01/01/1973 và Nguyễn Ngọc L3 sinh ngày 11/10/1972). Tiến hành ghi lời khai hai đương sự Nguyễn Ngọc L2, cả hai đều xác nhận không sử dụng, không mua và không đăng ký xe gắn máy biển số 72H4-0580, số máy: 1P53FMH10951938, số khung: 012540. Bị cáo Trần Văn Vũ L khai nhận mua chiếc xe trên ở cửa hàng Trọng Thắng tại Thành phố Cần Thơ (không rõ địa chỉ). Ngày 31/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã đăng báo tìm thông tin chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKS-Q8 ngày 23/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Văn Vũ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn Vũ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu VIVO. Tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 72H4-0580 theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 11/11/2023, tại trước số 275 Bình Đông, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Văn Vũ L có hành vi cất giữ trái phép 02 chất ma túy ở thể rắn gồm 0,0448 gam loại Methamphetamine và 0,1633 gam loại Heroine (Heroin), mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Văn Vũ L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Ngày 15/9/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân Quận 3 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với nhân thân bị cáo.

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 gói niêm phong số 2473/23Q8, xét là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO tạm giữ của bị cáo, xét là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

- Xe gắn máy biển số 72H4-0580 là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe, hết thời hạn mà không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Văn Vũ L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số 2473/23Q8 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn Vũ L và hình dấu Công an Phường 11, Quận 8; chữ ký ghi tên Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Phạm Hoàng Kha.

Trả lại bị cáo Trần Văn Vũ L: 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh, gắn sim số 0522941449.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số 72H4-0580, số máy: 1P53FMH10951938, số khung: 012540, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/5/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn Vũ L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh